TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Kiệt
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Bùi Thị Kim Huê
2. Bà Huỳnh Thị Kim Hạnh

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lạc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 01/2023/HSST-QĐ ngày 06/01/2023 và Thông báo mở lại phiên toà số 02/TB-TA ngày 06/02/2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn C - sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn Triều D, xã Tam T, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn L và bà Mai Thị B; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Bình Thuận theo bản án số 18/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 và Quyết định thi hành án phạt tù số 31/2022/QĐ-CA ngày 16/8/2022 (có mặt tại phiên toà).

2/ Nguyễn Công M - sinh năm: 1999

Trú tại: Thôn Quý T, xã Ngũ P, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Sông Cái theo bản án số 10/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 và Quyết định thi hành án phạt tù số 21/2022/QĐ-CA ngày 27/5/2022 (có mặt tại điểm cầu thành phần).

3/ Đỗ Văn N - sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn Triều D, xã Tam T, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Văn L và bà Phạm Thị L; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; vợ Đinh Thị T và 02 con nhỏ, lớn nhất 7 tuổi và nhỏ nhất 1 tuổi; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/10/2021 bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng *(đã nộp phạt ngày 11/10/2021).*

Về nhân thân: Năm 2012, Đỗ Văn N đã được "*Đưa vào trường giáo dưỡng*" 24 tháng, theo Quyết định số 1638 ngày 20/12/2012 của UBND huyện P.

Bị cáo đang tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện P từ ngày 05/9/2022 (có mặt tại phiên toà).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Đỗ Minh P – sinh năm: 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn Hội A, xã Tam T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 05/01/2022, Nguyễn Công M sinh năm 1999 cư trú tại thôn Quý T, xã Ngũ P, huyện P đi tàu từ Phan T về Phú Q có gọi điện thoại nhờ Đỗ Văn N sinh năm 1995 cư trú tại thôn Triều D, xã Tam T, huyện Phú Q đến chở M về thì N đồng ý. Khi Đỗ Văn N chở Nguyễn Công M đến đoạn đường 27 tháng 4 thuộc thôn Triều D, xã Tam T thì M có nói với N là "dùng ma túy chút không". Mục đích của M là rủ N sử dụng ma túy do M mới mang từ Phan T về. Thấy vậy N có nói lại với M là "không có chỗ nào chơi đâu" thì M hỏi về nhà của N sử dụng ma túy có được không, N trả lời là không được. Thấy vậy, M nói với N là biết ai có dụng cụ để mượn sử dụng. Lúc này, Đỗ Văn N chở Nguyễn Công M đến nhà của Nguyễn C sinh năm 1984 trú tại thôn Triều D, xã Tam T, huyện Phú Q để mượn dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc đến nhà gặp C để hỏi mượn dụng cụ sử dụng ma túy, N có hỏi C là sử dụng ma túy tại nhà của C có được không thì C đồng ý và lấy dụng cụ là 1 ống nỏ thủy tinh, 1 bật lửa (hộp quẹt gas), 7 đoạn ống hút nhựa ra rồi mang vào trong phòng ngủ của C cùng với Nguyễn Công M và Đỗ Văn N. Lúc này, Nguyễn Công M lấy ra 1 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy đá, mục đích là để cả ba người cùng sử dụng rồi Nguyễn C cầm lấy đổ tất cả ma túy đá trong đoạn ống hút nhựa vào ống nỏ thủy tinh, dùng hộp quẹt gas đốt nóng. Sau đó, Nguyễn Công M, Đỗ Văn N và Nguyễn C cùng nhau sử dụng hết ma túy trong ống nỏ thủy tinh. Tiếp đó, Đỗ Văn N nói với Nguyễn Công M là "còn hay hết, để lại sử dụng". Đỗ Văn N nói vậy là để hỏi xem Nguyễn Công M có còn ma túy nữa hay không thì M lấy từ trong ba lô ra một cái khẩu trang màu trắng, bên trong có túi ni lông chứa ma

túy đá. Mục đích của M là lấy ma túy ra để sử dụng tiếp, rồi M đưa cái khẩu trang cho N. Đỗ Văn N đưa túi ma túy này cho Nguyễn C và nói "Đổ vô một ít nữa", Nguyễn C dùng một đoạn ống hút nhựa múc một phần ma túy đá trong túi ni lông ra đổ vào trong ống nỏ và dùng hộp quẹt gas đốt lên, rồi Cuộc đưa túi ni lông còn chứa một phần ma túy đá lại cho N, N cất túi ni lông này vào trong túi quần đùi đang mặc. Sau đó, Nguyễn Công M, Đỗ Văn N và Nguyễn C cùng sử dụng ma túy, sử dụng ma túy xong thì Nguyên chở M đi về nhà của M.

Sau đó Đỗ Văn N về nhà thì gặp Đỗ Minh P sinh năm 1985 cư trú tại thôn Hội A, xã Tam T, huyện Phú Q đang ở nhà của N. Đỗ Minh P hỏi N là đi đâu mà lâu vậy thì N trả lời vừa đi sử dụng ma túy về, thấy vậy P rủ N sử dụng ma túy nữa. N đồng ý và cùng Đỗ Minh P đến nhà của Nguyễn C nhằm mục đích để sử dụng ma túy. Khi đến nhà của Nguyễn C thì C lấy dụng cụ ra cho N, P và C cùng nhau sử dụng ma túy đá còn dư ở trong ống nỏ thủy tinh mà lúc nãy N, C và M sử dụng. Sau khi hút hết ma túy trong ống nỏ thủy tinh này thì P đi ra ngoài, Đỗ Văn N đưa cho C túi ni lông chứa ma túy đá còn lại mà C đã đưa lại cho N trước đó. C dùng 01 đoạn ống hút nhựa múc một ít ma túy đá ở túi ni lông đổ vào trong nỏ thủy tinh trên rồi dùng hộp quẹt gas đốt lên, còn túi ni lông còn ma túy thì C đưa lại cho Đỗ Văn N cất. Lúc này, P đi vào lại rồi N, C và P tiếp tục sử dụng ma túy trong ống nỏ thủy tinh. Sau đó Đỗ Văn N chở Đỗ Minh P đi về nhà của N. Khi đến nhà của Đỗ Văn N thì P điều khiển xe đi về, còn Đỗ Văn N đi vào nhà tắm. Sau khi tắm xong, N tiếp tục sử dụng ma túy một mình tại nhà. Sau đó thì bị công an kiểm tra hành chính tại nhà N và đã thu giữ số ma túy còn sót lại trong nỏ thủy tinh.

Sau khi bị phát hiện, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Đỗ Văn N, Nguyễn Công M, Nguyễn C và Đỗ Minh P. Kết quả tất cả đều dương tính với chất Methamphetamine.

Tang vật thu giữ, gồm:

Tại nhà của Đỗ Văn N gồm: 1 ống thủy tinh trong suốt, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 0,6cm, một đầu được uốn cong và cuối đoạn uốn cong là phễu hình cầu rỗng, hai đầu ống thủy tinh được dán băng keo trong, bên trong ống thủy tinh gần phễu có bám dính tinh thể màu trắng *(Ký hiệu M);* 1 chai nhựa trong suốt hình trụ có đường kính khoảng 6,5 cm, cao khoảng 22,5 cm, bên trong chai nhựa có chứa chất lỏng. Phía trên nắp chai có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng dài 31 cm, đường kính khoảng 0,6 cm; 1 chiếc bật lửa hiệu HOA VIỆT bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng.

Tại nhà của Nguyễn C 08 (tám) ống thủy tinh trong suốt có kích thước từ (10 - 14,5 cm), một đầu mỗi ống được uốn cong và cuối đoạn uốn cong là một phễu hình cầu rỗng, đường kính phễu khoảng 1,8 cm, trên phễu có một lỗ tròn đường kính khoảng 0,6 cm, bên trong phễu và thành ống thủy tinh có bám dính chất tinh thể màu trắng - nâu (ký hiệu lần lượt từ M1 cho đến M8); 02 (Hai) túi ni lông trong suốt, có nhíp kéo một đầu màu đỏ; 12 (Mười hai) túi ni lông trong suốt, được hàn kín một đầu; 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa trong suốt, được hàn kín một đầu, có chiều dài từ 2,8 cm đến 07 cm; 01 (Một) bật lửa đã bị tác động, thay đổi, phần thân nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số 31/KLGĐ-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Các mẫu M1, M2 và M3 gửi giám định lần lượt có khối lượng 0,0507 gam; 0,0262 gam và 0,0216 gam *(đều là ma túy Methamphetamine)*. Các mẫu M4, M5 và M6, M7, M8 gửi giám định lần lượt có khối lượng 0,0057 gam; 0,0063 gam; 0,0092 gam; 0,0087 gam và 0,0102 gam *(đều không tìm thấy thành phần các chất có trong danh mục chất ma túy và tiền chất được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ).*

Tại bản Kết luận giám định số 32/KLGĐ-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0237 gam; là Methamphetamine *(Trong quá trình giám định mẫu M đã được phân tích hết).*

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSPQ-HS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận truy tố Nguyễn C, Nguyễn Công M, Đỗ Văn N về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 (đối với M và N), điểm a khoản 2 (đối với C) Điều 255 của Bộ luật hình sự; về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đối với Đỗ Văn N theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng:

- Điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 17, 38, 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017);* xử phạt bị cáo Nguyễn C từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã sửa đổ, bổ sung năm 2017*). Tổng hợp hình phạt với bản án số 18/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Q cho bị cáo.

- Khoản 1 Điều 255; Điều 17, 38, 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; xử phạt bị cáo Nguyễn Công M từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã sửa đổ, bổ sung năm 2017*). Tổng hợp hình phạt với bản án số 10/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Q cho bị cáo.

- Khoản 1 Điều 255; Điều 17, 38, 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổ, bổ sung năm 2017*). Tổng hợp hình phạt của 2 tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu tiêu huỷ: Một ống thủy tinh trong suốt, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 0,6cm, một đầu được uốn cong và cuối đoạn uốn cong là phễu hình cầu rỗng, hai đầu ống thủy tinh được dán băng keo trong, bên trong ống thủy tinh gần phễu có bám dính tinh thể màu trắng *(Ký hiệu M);* Một chai nhựa trong suốt hình trụ có đường kính khoảng 6,5 cm, cao khoảng 22,5 cm, bên trong chai nhựa có chứa chất lỏng. Phía trên nắp chai có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng dài 31 cm, đường kính khoảng 0,6 cm; Một chiếc bật lửa hiệu HOA VIỆT bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng.

Riêng các vật chứng thu giữ tại nhà Nguyễn C, đã xử lý xong tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của TAND huyện Phú Q.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều ăn năn, hối hận về hành vi của mình, kính Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, sớm chấp hành xong về lo cho gia đình, sống tốt trong xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người liên quan, người làm chứng; thực nghiệm hiện trường vụ việc, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 05/01/2022, sau khi đi tàu từ Phan T về Phú Q thì Nguyễn Công M đã rủ và cung cấp ma túy cho Đỗ Văn N, Nguyễn C để cả ba cùng sử dụng ma túy tại nhà C. Sau đó, Đỗ Văn N cung cấp ma túy cho Nguyễn C, Đỗ Minh P sử dụng tại nhà C. Cả 2 lần tổ chức sử dụng, Nguyễn C đã cung cấp địa điểm, dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy và cũng là người trực tiếp pha chế ma túy, đốt ma túy khi M, N và P sử dụng. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Công M, Đỗ Văn N và Nguyễn C đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" tội

phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 (đối với M, N) và điểm a khoản 2 (đối với C) Điều 255 Bộ luật hình sự 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Số ma túy Đỗ Văn N dùng sử dụng với Nguyễn C và Đỗ Minh P còn sót lại trong nỏ thủy tinh và số ma túy thu giữ trong nỏ thủy tinh tại nhà N sau khi giám định có tổng khối lượng là 0,0744 gam Methamphetamine chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N. Tuy nhiên, Đỗ Văn N đã có 01 tiền sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vào ngày 07/10/2021, đến ngày 05/01/2022 chưa được xóa tiền sự mà còn tiếp tục vi phạm, vì vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,0744 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều *249* Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Do đó, cáo trạng truy tố các bị cáo theo các tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, là nguy cơ làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương, xét thấy cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Riêng đối với hành vi sử dụng ma túy trái phép của Đỗ Minh P, Công an huyện Phú Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 1 ống thủy tinh trong suốt, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 0,6cm, một đầu được uốn cong và cuối đoạn uốn cong là phễu hình cầu rỗng, hai đầu ống thủy tinh được dán băng keo trong, bên trong ống thủy tinh gần phễu có bám dính tinh thể màu trắng; 1 chai nhựa trong suốt hình trụ có đường kính khoảng 6,5 cm, cao khoảng 22,5 cm, bên trong chai nhựa có chứa chất lỏng. Phía trên nắp chai có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng dài 31 cm, đường kính khoảng 0,6 cm; 1 chiếc bật lửa hiệu HOA VIỆT bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng. Đây là vật chứng của vụ án thu giữ tại nhà Đỗ Văn N, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Riêng các vật chứng thu giữ tại nhà Nguyễn C, đã xử lý xong tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của TAND huyện Phú Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng:

Khoản 1 (đối với các bị cáo Nguyễn Công M, Đỗ Văn N), điểm a khoản 2 (đối với bị cáo Nguyễn C) Điều 255; Điều 17, 38, 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017);*

Điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* đối với bị cáo Đỗ Văn N.

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn C, Nguyễn Công M, Đỗ Văn N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Đỗ Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- *Xử phạt các bị cáo:*

Nguyễn C 7 (bảy) năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Q. Buộc bị cáo Nguyễn C phải chấp hành hình phạt chung là 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến chấp hành án (ngày 22/8/2022) tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 14/7/2022.

Nguyễn Công M 2 (Hai) năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 10/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Q. Buộc bị cáo Nguyễn Công M phải chấp hành hình phạt chung là 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/01/2022 của Bản án số 10/2022/HS-ST ngày 26/4/2022.

Đỗ Văn N 2 (hai) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; 1 (một) năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt cho bị cáo của 2 tội. Buộc bị cáo Đỗ Văn N phải chấp hành hình phạt chung là 3 (*ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/9/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổ, bổ sung năm 2017*); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

1 ống thủy tinh trong suốt, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 0,6cm, một đầu được uốn cong và cuối đoạn uốn cong là phễu hình cầu rỗng, hai đầu ống thủy tinh được dán băng keo trong, bên trong ống thủy tinh gần phễu có bám dính tinh thể màu trắng*;* 1 chai nhựa trong suốt hình trụ có đường kính khoảng 6,5 cm, cao khoảng 22,5 cm, bên trong chai nhựa có chứa chất lỏng. Phía trên nắp chai có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng dài 31 cm, đường kính khoảng 0,6 cm; 1 chiếc bật lửa hiệu HOA VIỆT bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận ngày 15/6/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn C, Nguyễn Công M, Đỗ Văn N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 14/02/2022*).

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND huyện Phú Q;*
- *Công an huyện Phú Q;*
- *THA huyện Phú Q;*
- *Các bị cáo;*
- *Lưu VP, HS vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Kiệt